

Khi có đèn thì y lại không biết công dụng của đèn là ở chỗ phát ánh sáng nên cứ nư khi đèn tắt. Cái không biết sau này mới là quan trọng vì giải thích ánh sáng với người mù đã khó mà thực chứng nghiệm nó thì lại càng vô phương. Ánh sáng là vô hình đối với họ. Muốn thực nghiệm ánh sáng chỉ còn cách đến nhờ bác sĩ nhãn khoa điều trị bệnh mù trước tiên. Và người mù ngờ ngác là phải.

Tình cảnh Tam Tạng trong Tây Du Ký cũng tương tự như người mù. Khi ba thầy trò Đường Tăng vào kho lạnh Kinh, định ninh rằng cả ba đều là Phật nên A Nan và Ca Diếp trao cho Kinh Vô Tự không có chữ nghĩa gì cả, toàn là giấy trắng tinh.

Kinh là cây đèn Pháp, nhưng ánh sáng Pháp lại là vô tự vì mắt thịt của người trần tục mù không thấy. Muốn thấy ánh sáng vô tự phải nhờ Pháp Sư khai thông Tuệ Nhân (điểm nhãn) mới được. Phật Nhiên Đăng thấy thầy trò ngờ ngác, thương hại nên cho phép đổi lại thành kinh hữu tự. Kinh Hữu tự nguy hiểm vì những người chưa có Tuệ Nhân sẽ hiểu lầm có thể gây máu thuẫn chiến tranh. Phật căn dặn kỹ càng Tam Tạng trước khi về: “Kinh hữu tự quý hơn kinh vô tự”.

Tuệ Nhân là con mắt Phật thực nghiệm sự thật Chân Đế, nó nằm nơi chúng ta quá gần nên không biết. Vấn đề tối quan trọng này sẽ bàn sau (Kiều Lộ III). Với Kiều Lộ I chỉ hạn chế về sự thật ở Tục đế tức sự thật thế gian.

Tờ báo Sự Thật (Pravda) của Nga từ lâu chủ trương đổi

Cùng
Vợ
Uống
Trà
Trong
Sương

Cùng em nâng chén trà hương,
Khi ngày mới chớm, khói sương mịn mờ.
Trăm năm thu ngắn một giờ,
An vui hạnh phúc - Bên bờ thần tiên

Cùng em rót ấm trà nghiêng
Reo vui tiếng nước - tiếng liêng vô hình.
Hòa tan trời đất đầy bình,
Uống lung nửa chén, trường sinh đời đời...

Cùng em cạn chén trà với
Rửa tâm phiền não, thanh thoi một ngày
Tạ ơn còn được sum vầy,
Mai sau thiếu vắng rót đầy tiếc thương.

Mời nhau đối ẩm trà sương
Mỗi ngày uống cạn hoa hương đất trời

THI NGUYỄN

mới tư duy mà không xong, và Nhà nước Việt Nam cũng hòa theo nói đổi mới tứ tung nhưng không biết tư duy cái gì để đổi mới thành thử bám riết vào cái cũ cho chắc ăn. Tư duy mù của Nga tuy là một bệnh nặng nhưng có thể từ từ khai thông tư duy bằng thuốc thực dụng làm cho sáng mắt. Đảng ta không những bám sát tư duy mù mà lại còn mù tư duy. Mù tư duy nghĩa là không biết tư duy là cái gì ráo. Chưa bao giờ tư duy nay phải tập tư duy thì bệnh quá nặng, thật là vô phương cứu chữa. Đố ai mà dạy cho con vẹt tư duy được như người mặc dầu nó có thể, không những biết nói thao thao bất tận mà còn biết ca biết hát đủ giọng. Con người tư duy cần phải được điểm nhãn mới có trí tuệ Phật, con vẹt biết nói cũng cần được điểm nhãn mới tư duy như người. Ai muốn hợp tác làm ăn với nhà nước Việt Nam phải

rõ chuyện này để tránh thất vọng. Phái đoàn World Bank (Ngân Hàng Quốc Tế) trước khi sang Việt Nam (trong năm 1991 vừa rồi) đã trợ cấp cho một phái đoàn Việt Nam đi sang Thái Lan tham quan học hỏi trước (để khai thông tư duy mù). Nhưng khi gặp họ ở Việt Nam thì vẫn thất vọng vì Nhà Nước ở đây còn mù tịt tư duy và tiếp tục bám riết luận điệu thuộc lâu kinh viện Mác xít Lê nin nít. Họ chỉ lo “móc ngoặc” riêng tư xin ghi tên cá nhân để được trợ cấp tham quan kiếm chút cháo nuôi thân. Đàn Chim Việt quốc gia năm xưa 1945 nay biến thành đàn chim vẹt thuộc lâu quốc tế ca và chỉ biết sống theo bản năng kiếm chút cháo qua ngày.

*“Trải qua một cuộc bể dâu
Những điều trông thấy mà
đau đớn lòng”*